

Lưu ý: - Ghi đầy đủ các mục, giữ phiếu phẳng. - Bôi đen đáp án tương ứng với số câu trong đề. - Bài kiểm tra được chấm bằng máy, học sinh tô đậm, vừa khít với ô tròn giới hạn. TUYỆT ĐỐI không được sửa chữa đáp án.	ĐIỂM	GIÁM KHẢO (Ghi rõ tên)
---	------	---------------------------

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Họ và tên:.....

Ngày sinh:.....Lớp:.....

Phòng thi:.....Số thứ tự:.....

MÃ 001

SỐ BÁO DANH

--	--	--	--	--	--

MÃ ĐỀ

--	--	--

0	0	0	0	0	0
1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9

0	0	0
1	1	1
2	2	2
3	3	3
4	4	4
5	5	5
6	6	6
7	7	7
8	8	8
9	9	9

TÔ KÍN SỐ BÁO DANH VÀ MÃ ĐỀ

■ A B C D

1 (A) (B) (C) (D)

2 (A) (B) (C) (D)

3 (A) (B) (C) (D)

4 (A) (B) (C) (D)

5 (A) (B) (C) (D)

6 (A) (B) (C) (D)

7 (A) (B) (C) (D)

8 (A) (B) (C) (D)

9 (A) (B) (C) (D)

10 (A) (B) (C) (D)

■ A B C D

11 (A) (B) (C) (D)

12 (A) (B) (C) (D)

13 (A) (B) (C) (D)

14 (A) (B) (C) (D)

15 (A) (B) (C) (D)

16 (A) (B) (C) (D)

17 (A) (B) (C) (D)

18 (A) (B) (C) (D)

19 (A) (B) (C) (D)

20 (A) (B) (C) (D)

Giám thị coi thi
(Ghi rõ tên)

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Trong nền kinh tế hiện nay, ngành nông nghiệp **không** có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp nguồn hàng xuất khẩu để thu ngoại tệ.
- B. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.
- C. Có vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân.
- D. Đảm bảo nguyên liệu cho công nghiệp chế biến.

Câu 2. Phát biểu nào sau **không** đúng về vai trò của cây công nghiệp?

- A. Là các mặt hàng xuất khẩu quan trọng.
- B. Góp phần khai thác hiệu quả tài nguyên đất.
- C. Cung cấp lương thực cho con người.
- D. Làm nguyên liệu cho công nghiệp chế biến.

Câu 3. Vai trò nào dưới đây **không** phải là của ngành trồng trọt?

- A. Cung cấp sức kéo và phân bón.
- B. Đảm bảo lương thực cho con người.
- C. Là cơ sở để phát triển chăn nuôi.
- D. Là nguyên liệu cho công nghiệp.

Câu 4. Năng suất cây trồng phụ thuộc nhiều nhất vào yếu tố nào sau đây?

- A. Diện tích đất.
- B. Chất lượng đất.
- C. Cơ cấu đất.
- D. Sự phân bố đất.

Câu 5. Quy mô sản xuất nông nghiệp phụ thuộc chủ yếu vào

- A. chất lượng đất.
- B. nguồn nước tưới.
- C. độ nhiệt ẩm.
- D. diện tích đất.

Câu 6. Cơ cấu ngành kinh tế gồm các bộ phận nào sau đây?

- A. Nông - lâm - ngư nghiệp, công nghiệp - xây dựng và dịch vụ.
- B. Công nghiệp - xây dựng, dịch vụ và khu vực trong nước.
- C. Công nghiệp - xây dựng, dịch vụ và khu vực ngoài nước.
- D. Nông - lâm - ngư nghiệp, khu vực ở trong nước và dịch vụ.

Câu 7. Các vật nuôi nào sau đây thuộc gia súc nhỏ?

- A. Bò, lợn, dê.
- B. Lợn, cừu, dê.
- C. Trâu, dê, cừu.
- D. Gà, lợn, cừu.

Câu 8. Cơ cấu thành phần kinh tế gồm

- A. khu vực kinh tế trong nước, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài.
- B. khu vực có vốn đầu tư nước ngoài, công nghiệp - xây dựng.
- C. khu vực kinh tế trong nước, công nghiệp - xây dựng, dịch vụ.
- D. khu vực có vốn đầu tư nước ngoài, nông - lâm - ngư nghiệp.

Câu 9. Thành phần nào sau đây **không** được xếp vào cơ cấu ngành kinh tế của một quốc gia?

- A. Trồng trọt.
- B. Chăn nuôi.
- C. Khai khoáng.
- D. Hộ gia đình.

Câu 10. Nguồn thức ăn **không** ảnh hưởng nhiều đến

- A. cơ cấu vật nuôi.
- B. hình thức chăn nuôi.
- C. giống các vật nuôi.
- D. phân bố chăn nuôi.

Câu 11. Lúa gạo phân bố tập trung ở miền

- A. cận nhiệt.
- B. nhiệt đới.
- C. ôn đới.
- D. hàn đới.

Câu 12. Ngô phân bố nhiều nhất ở miền

- A. nhiệt đới, cận nhiệt.
- B. nhiệt đới, hàn đới.
- C. cận nhiệt, ôn đới.
- D. ôn đới, hàn đới.

Câu 13. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với ngành nông nghiệp?

- A. Đất trồng là tư liệu sản xuất chủ yếu.
- B. Cây trồng, vật nuôi là đối tượng lao động.
- C. Không phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên.
- D. Sản xuất có tính thời vụ.

Câu 14. Cơ cấu kinh tế theo lãnh thổ của một quốc gia **không** bao gồm

- A. khu chế xuất.
- B. điểm sản xuất.
- C. vùng kinh tế.
- D. ngành sản xuất.

Câu 15. Đất trồng là yếu tố không thể thay thế được trong nông nghiệp vì nó là

- A. tư liệu sản xuất.
- B. khả năng phát triển nông nghiệp.
- C. quyết định cơ cấu cây trồng.
- D. đối tượng lao động.

Câu 16. Trong sản xuất nông nghiệp, đất trồng được coi là

- A. công cụ lao động.
- B. đối tượng lao động.
- C. tư liệu sản xuất.
- D. cơ sở vật chất.

D. cơ cấu lãnh thổ.

D. xác định tốc độ tăng trưởng và cơ cấu của nền kinh tế.

D. địa hình.

D. cận nhiệt và nhiệt đới.

